

Bản án số: 25/2026/HS-ST
Ngày: 31-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đình Phúc

Bà Đoàn Thị Chuyên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuê – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 13 – Hải Phòng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Vũ Quốc H; Sinh ngày: 29 tháng 7 năm 1991; Nơi sinh: xã B, Thành phố Hải Phòng; Số CCCD:; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, Thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn N; Con bà: Ngô Thị C; Vợ: Nguyễn Thị N; Con: 01 con.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- **Bị hại:**

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1953;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng. (đã chết).

Những người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị L:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954; Chị Nguyễn Thị T1a, sinh năm 1976; Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1978; Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982.

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị T1a, anh Nguyễn Văn X:

Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng.

2. Bà Ngô Thị S, sinh năm 1949;

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng.

3. Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1969;

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng.

4. Bà Ngô Thị C1, sinh năm 1963;

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng.

5. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1945;

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng.

6. Bà Trần Thị S1, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Đinh Thị T4, sinh năm 1990, anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn H, xã H, Thành phố Hải Phòng.

Các bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Quốc H có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 07/10/2025, Hoàng điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS E, màu đen, BKS: 34A-704.27 của chị Đinh Thị T4, sinh năm 1990, trú tại Thôn H, xã H, thành phố Hải Phòng chở đi ảnh đi phía sau đoàn người đi bộ đưa tang đám ma bà Vũ Thị T5, sinh năm 1942 ở Thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 8 giờ 20 phút cùng ngày, khi đang di chuyển phía sau đoàn người đưa tang đi bộ phía trước cùng chiều trên đoạn đường thuộc xóm Đông, Thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng, lấy chiều từ đường 392C đi ra Nghĩa trang thôn Thủ Pháp làm chiều phải trái của hiện trường, lấy mép tường nhà ông Nguyễn Văn Thám bên phải đường làm mốc cố định. Đây là đoạn đường thẳng, được trải bê tông bằng phẳng, mặt đường rộng 3,25m, bên trái là lề đường và mương nước, bên phải là nhà dân. Lúc này, Vũ Quốc H thấy xe ô tô đi gần sát với đoàn người đi bộ phía trước nên đã đạp chân phanh để cho xe chậm lại, giữ khoảng cách, tuy nhiên do đạp nhầm vào chân ga nên xe ô tô lao về phía trước va chạm vào những người đi bộ gồm: bà Trần Thị L, bà Ngô Thị S, bà Nguyễn Thị T3, Ngô Thị C1, bà Nguyễn Thị V, bà Trần Thị S1 (đang dắt bộ xe mô tô nhãn hiệu Honda – Wave, màu đỏ, gắn biển số 49N1-002.94) làm bà L, bà S, bà T3, bà C1, bà V, bà S1 ngã ra đường, xe ô tô chèn lên phần đùi, hông và người bên phải của bà L.

Hậu quả: bà Trần Thị L tử vong trên đường đi cấp cứu; bà Ngô Thị S, bà Nguyễn Thị T3, bà Trần Thị S1 bị thương tích nhẹ; còn bà Nguyễn Thị V, Ngô Thị C1 không bị thương tích gì.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 3169/KL-KTHS ngày 15/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Nguyên nhân tử vong: Chấn thương bụng kín. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương trên cơ thể bà Trần Thị L do vật tày tác động gây nên là phù hợp.

Tại Kết luận số 934/2025/KLTTCT-TTPYHP ngày 24/12/2025 của Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Ngô Thị S tại thời điểm giám định là: 10%.

Tại Kết luận số 935/2025/KLTTCT-TTPYHP ngày 23/12/2025 của Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị T3 tại thời điểm giám định là: 03%.

Tại Kết luận số 936/2025/KLTTCT-TTPYHP ngày 24/12/2025 của Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Trần Thị S1 tại thời điểm giám định là: 0%.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-KV13, ngày 05/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Quốc H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Hải Phòng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị: tuyên bố bị cáo Vũ Quốc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để làm ăn nuôi gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có

ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: khoảng 8 giờ 20 phút cùng ngày, khi đang đi chuyển phía sau đoàn người đưa tang đi bộ phía trước cùng chiều trên đoạn đường thuộc xóm Đông, Thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng, lấy chiều từ đường 392C đi ra Nghĩa trang thôn Thủ Pháp, bị cáo thấy xe ô tô đi gần sát với đoàn người đi bộ phía trước, nhưng không tập trung chú ý nên đã đạp nhầm vào chân ga khiến xe ô tô lao về phía trước va chạm vào những người đi bộ. Hậu quả: bà Trần Thị L tử vong trên đường đi cấp cứu; bà Ngô Thị S bị thương tích 10%, bà Nguyễn Thị T3 bị thương tích 03%, bà Trần Thị S1 bị thương tích 00%.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, bị cáo được cấp Giấy phép lái xe hạng C (có gồm các loại xe quy định cho giấy phép lái xe hạng B), nhận thức được khi tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, vì vậy, khi bị cáo điều khiển xe ô tô chở di ảnh đi sau đoàn người đưa tang, bị cáo phải chú ý quan sát, giữ khoảng cách, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn nhưng bị cáo đã không chú ý giữ khoảng cách an toàn nên đã đạp ga khiến xe ô tô lao về phía trước va chạm vào những người đi bộ, hậu quả làm 01 người chết, 03 người bị thương tích với tổng tỷ lệ thương tích là 13%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực an toàn giao thông, mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác. Hành vi của bị cáo cũng gây tổn hại cho sức khỏe của 03 người nhưng chưa đến 61%.

Từ những căn cứ trên, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Quốc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Hải Phòng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt: Bị cáo không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo Vũ Quốc H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Lý và các bị hại khác, được đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội bị cáo ăn năn hối cải nên thấy rằng có khả năng tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình, chính quyền địa phương và việc bị cáo tự cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ răn đe và giáo dục.

[4]. Về vật chứng:

Đối với chiếc xe nhãn hiệu TOYOTA, loại VIOS, trình điều tra xác định xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại VIOS, màu đen BKS: 34A-704.27 thuộc sở hữu của chị Đinh Thị T4, mô tô mang nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu đỏ xám đen BKS: 49N1-002.94 thuộc sở hữu của bà Trần Thị S1, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí cấp cứu, điều trị, mai táng... và bù đắp tổn thất tinh thần cho gia đình bà L tổng số tiền 180.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại Lý không yêu cầu bồi thường thêm; Các bà Trần Thị S1, Ngô Thị S, Ngô Thị V, Nguyễn Thị C1 và Nguyễn Thị T3 tự thỏa thuận giải quyết với bị cáo và không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

Đối với xe ô tô và mô tô bị xước sơn nhẹ, không hư hỏng gì, chị Toan và bà S1 từ chối định giá và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng Điều 135, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bị cáo Vũ Quốc H 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời

gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Quốc H cho Ủy ban nhân dân xã B, Thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định của Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Quốc H.

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Quốc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Hải Phòng;
- VKSND khu vực 13-Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an TP Hải Phòng;
- CQTHAHS Công an TP Hải Phòng;
- Phòng HSNV Công an TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2 – Công an TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Lý